

Ngày 17/01/2025, Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành Kết luận thanh tra số 04/KL-TT về việc thanh tra tại Công ty TNHH Một thành viên Quản lý quỹ Đầu tư chứng khoán I.P.A, toàn văn kết luận như sau:

1. Khái quát chung

Công ty TNHH Một thành viên Quản lý quỹ Đầu tư chứng khoán I.P.A (Công ty/IPAAM) thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động quản lý quỹ đầu tư chứng khoán số 30/UBCK-GP ngày 04/3/2008; Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động gần nhất số 12/GPĐC-UBCK ngày 05/3/2024 do UBCKNN cấp.

Nghị quyết kinh doanh được cấp phép: Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán.

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 và 30/9/2024 là 100 tỷ đồng. Công ty là công ty con của Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A (sở hữu 100% vốn điều lệ Công ty) theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102703178 đăng ký lần đầu ngày 04/3/2008, thay đổi lần thứ 2 ngày 13/12/2023. Trước thời điểm này, Công ty là công ty con của Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (VNDS) (sở hữu 100% vốn điều lệ Công ty).

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Việc duy trì điều kiện cấp phép hoạt động

Công ty đáp ứng duy trì điều kiện cấp phép hoạt động về cơ sở vật chất, vốn điều lệ tối thiểu và nhân sự theo quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 75, khoản 1 Điều 135 Luật Chứng khoán, khoản 3 Điều 175 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định số 155/2020/NĐ-CP); khoản 2 và khoản 3 Điều 7, khoản 20 Điều 10 Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (Thông tư số 99/2020/TT-BTC).

2.2. Về cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty

- *Cơ cấu tổ chức hoạt động*: Công ty được tổ chức dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, được tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình: Chủ tịch Công ty, Tổng giám đốc. Công ty đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động quy định về chức năng, nhiệm vụ các phòng, bộ phận nghiệp vụ trong Công ty. Theo tài liệu Công ty cung cấp, Công ty có 09 bộ phận gồm: bộ phận Kiểm soát nội bộ, bộ phận Kiểm toán nội bộ, bộ phận quản lý quỹ, bộ phận quản lý danh mục đầu tư, bộ phận tư vấn đầu tư, bộ phận đầu tư tự doanh, bộ phận phát triển sản phẩm, bộ phận quản trị vận hành và bộ phận kế toán tài chính.

- *Về Điều lệ Công ty*: Điều lệ Công ty được sửa đổi gần nhất vào ngày 26/11/2024. Nội dung Điều lệ Công ty về cơ bản được xây dựng phù hợp với mô

hình tổ chức hoạt động của Công ty và có tối thiểu các nội dung theo Điều lệ mẫu quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 99/2020/TT-BTC.

- *Các quy trình nghiệp vụ:* Về cơ bản, Công ty đã ban hành đầy đủ các quy trình liên quan đến hoạt động của công ty quản lý quỹ và các nghiệp vụ được cấp phép theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 99/2020/TT-BTC. Quy trình của Công ty có nội dung phù hợp với quy định pháp luật, tuy nhiên một số quy trình nghiệp vụ chưa thực hiện bổ sung, cập nhật các căn cứ ban hành theo quy định tại Luật Chứng khoán, Nghị định và Thông tư hiện hành (quy trình quản lý quỹ hoán đổi danh mục, quy trình nghiệp vụ tư vấn đầu tư).

2.3. Hoạt động kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro

2.3.1. Hoạt động kiểm soát nội bộ

Công ty đã thành lập bộ phận Kiểm soát nội bộ và ban hành Quy trình kiểm soát nội bộ.

Trong thời kỳ thanh tra, nhân sự và cơ cấu nhân sự tại bộ phận Kiểm soát nội bộ đã đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 6 Thông tư số 99/2020/TT-BTC.

Công ty đã nộp các Báo cáo kiểm soát nội bộ hằng năm theo quy định.

2.3.2. Hoạt động kiểm toán nội bộ

Công ty thành lập bộ phận Kiểm toán nội bộ và ban hành Quy trình Kiểm toán nội bộ.

Công ty đã bổ nhiệm nhân sự làm Trưởng Bộ phận Kiểm toán nội bộ. Cơ cấu nhân sự của bộ phận Kiểm toán nội bộ của Công ty chưa có nhân sự đáp ứng quy định tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 99/2020/TT-BTC.

Công ty đã nộp các Báo cáo kiểm toán nội bộ hằng năm theo quy định.

2.3.3. Hoạt động quản trị rủi ro

Công ty đã ban hành chiến lược và chính sách quản trị rủi ro quỹ đầu tư chứng khoán, chiến lược và chính sách quản trị rủi ro cho hoạt động quản lý danh mục đầu tư và các hoạt động khác, Quy trình quản lý rủi ro cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Về cơ bản, hoạt động quản trị rủi ro của Công ty đáp ứng quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư số 99/2020/TT-BTC.

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty đã lập các Báo cáo quản trị rủi ro định kỳ hằng năm và bán niên theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 29 Thông tư số 99/2020/TT-BTC.

2.4. Về hoạt động quản lý quỹ đầu tư chứng khoán

Trong kỳ thanh tra, Công ty có 03 quỹ mở đang hoạt động là Quỹ Đầu tư Chủ động VND (VNDAF), Quỹ Đầu tư Trái phiếu VND (VNDBF), Quỹ Trái

phiếu linh hoạt VND (VNDCF); 01 quỹ ETF là Quỹ ETF IPAAM VN100 (IPAAM VN100); 01 quỹ thành viên là Quỹ Đầu tư thành viên IPA.

2.4.1. Quỹ Đầu tư Chủ động VND (VNDAF)

- *Thông tin chung:* Quỹ đầu tư Chủ động VND được thành lập dưới hình thức Quỹ mở theo Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ số 30/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 12/01/2018, với vốn điều lệ ban đầu là 56.596,5 triệu đồng, thời gian hoạt động: không xác định. Ngân hàng giám sát là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành (BIDV Hà Thành). Đại lý chuyển nhượng là Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC). Quỹ hiện có 03 thành viên Ban đại diện quỹ và 02 người điều hành quỹ. Đại lý phân phối gồm: VNDS, CTCP Fincorp, IPAAM, CTCP chứng khoán Vina. Số lượng nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại ngày 31/10/2024 là 10.818 nhà đầu tư.

- Ban đại diện quỹ đã tiến hành họp đảm bảo ít nhất mỗi quý 01 lần theo quy định tại Điều lệ Quỹ. Công ty đã tổ chức Đại hội nhà đầu tư thường niên năm 2022, 2023, 2024 theo quy định tại Điều lệ Quỹ.

- *Về kết quả hoạt động:*

Theo báo cáo của Quỹ đến thời điểm 31/10/2024, kết quả từ hoạt động đầu tư đã thực hiện (lũy kế) của Quỹ VNDAF là 21.723,07 triệu đồng, kết quả từ hoạt động đầu tư chưa thực hiện (lũy kế) là 14.442,28 triệu đồng.

2.4.2. Quỹ Đầu tư Trái phiếu VND (VNDBF)

- *Thông tin chung:* Quỹ Đầu tư Trái phiếu VND được thành lập dưới hình thức Quỹ mở theo Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ số 38/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 05/7/2019 và với vốn điều lệ ban đầu là 50.335 triệu đồng, thời gian hoạt động: không giới hạn. Ngân hàng giám sát là BIDV Hà Thành. Đại lý chuyển nhượng: VSDC. Quỹ hiện có 04 thành viên Ban đại diện quỹ và 02 người điều hành quỹ. Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ: VNDS. Số lượng nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại ngày 31/10/2024 là 6.907 nhà đầu tư.

- Ban đại diện quỹ đã tiến hành họp đảm bảo ít nhất mỗi quý 01 lần theo quy định tại Điều lệ Quỹ. Công ty đã tổ chức Đại hội nhà đầu tư thường niên năm 2022, 2023, 2024 và Đại hội bất thường năm 2022 theo quy định tại Điều lệ Quỹ.

- *Về kết quả hoạt động:* Theo Báo cáo của quỹ tại thời điểm 31/10/2024, kết quả hoạt động đã thực hiện (lũy kế) của quỹ VNDBF là 14.633,45 triệu đồng, kết quả hoạt động chưa thực hiện (lũy kế) là 403,26 triệu đồng.

2.4.3. Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND (VNDCF)

- *Thông tin chung:* Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND được thành lập dưới dạng Quỹ mở theo Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ số 267/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 18/8/2023 với vốn điều lệ quỹ 50.134 triệu đồng, thời gian hoạt động: không xác định. Ngân hàng giám sát là BIDV Hà Thành. Đại lý chuyển

nhượng: VSDC. Đại lý phân phối: VNDS, CTCP Fincorp, IPAAM. Quỹ hiện có 03 thành viên Ban đại diện quỹ và 02 người điều hành quỹ. Số lượng nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại ngày 31/10/2024 là 771 nhà đầu tư.

- Ban đại diện quỹ đã tiến hành họp đảm bảo ít nhất mỗi quý 01 lần theo quy định tại Điều lệ Quỹ. Công ty đã tổ chức Đại hội nhà đầu tư thường niên năm 2024 theo quy định tại Điều lệ Quỹ.

- Về kết quả hoạt động: Theo BCTC của Quỹ tại thời điểm 31/10/2024, kết quả hoạt động đã thực hiện (lũy kế) của quỹ VNDCF là 4.106,94 triệu đồng, kết quả hoạt động chưa thực hiện (lũy kế) là 64,63 triệu đồng.

2.4.4. Quỹ ETF IPAAM VN100 (IPAAM VN100)

- Thông tin chung: Quỹ ETP IPAAM VN100 là Quỹ hoán đổi danh mục được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ số 37/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 14/09/2021 với vốn điều lệ quỹ là 52.000 triệu đồng, thời gian hoạt động: không xác định. Ngân hàng giám sát là Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank). Đại lý chuyển nhượng: VSDC. Thành viên lập quỹ kiêm đại lý phân phối: VNDS, CTCP chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Quỹ hiện có 03 thành viên Ban đại diện quỹ và 02 người điều hành quỹ. Số lượng nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại ngày 31/10/2024 là 700 nhà đầu tư.

- Ban đại diện quỹ đã tiến hành họp đảm bảo ít nhất mỗi quý 01 lần theo quy định tại Điều lệ Quỹ. Công ty đã tổ chức Đại hội nhà đầu tư thường niên năm 2022, 2023, 2024 theo quy định tại Điều lệ Quỹ.

- Về kết quả hoạt động: Theo BCTC của Quỹ tại thời điểm 31/10/2024, kết quả hoạt động đã thực hiện (lũy kế) của Quỹ ETF IPAAM VN100 là -495,81 triệu đồng, kết quả hoạt động đầu tư chưa thực hiện (lũy kế) là 7.970,68 triệu đồng.

2.4.5. Quỹ đầu tư thành viên IPA

- Thông tin chung: Quỹ đầu tư thành viên IPA là Quỹ thành viên được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ thành viên số 29/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 04/4/2024 với vốn điều lệ 50.000 triệu đồng, thời gian hoạt động 05 năm. Ngân hàng lưu ký là Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – chi nhánh Hà Nội. Quỹ hiện có 03 thành viên Ban đại diện quỹ và 02 người điều hành quỹ.

- Ban đại diện quỹ đã tiến hành họp đảm bảo ít nhất mỗi quý 01 lần. Công ty đã tổ chức Đại hội nhà đầu tư thường niên năm 2024 và Đại hội bất thường năm 2024.

- Về kết quả hoạt động: Theo báo cáo định kỳ tại thời điểm tháng 10/2024, kết quả hoạt động đầu tư (lũy kế từ đầu năm) là -4.345,94 triệu đồng. Giá trị tài sản ròng của Quỹ là 45.654,05 triệu đồng, giá trị tài sản ròng trên 01 đơn vị quỹ là 9.130,81 đồng/chứng chỉ quỹ.

2.5. Hoạt động quản lý danh mục đầu tư

Công ty ban hành Quy trình Quản lý danh mục đầu tư theo Quyết định số 50/2021/QĐ-TGD ngày 10/9/2021 của Tổng giám đốc, Quy trình giao dịch ủy thác danh mục đầu tư và thực hiện phân bổ tài sản theo Quyết định số 48/2021/QĐ-TGD ngày 08/9/2021 của Tổng giám đốc, Sổ tay định giá cho nghiệp vụ quản lý danh mục đầu tư theo Quyết định số 53/2021/QĐ-TGD ngày 12/9/2021 của Tổng giám đốc. Các quy trình đã cập nhật theo quy định hiện hành.

Trong thời kỳ thanh tra, tổng số hợp đồng quản lý danh mục đầu tư Công ty đang thực hiện tại các thời điểm như sau: Tại thời điểm 01/01/2022: 08 hợp đồng, trong đó có 02 hợp đồng với khách hàng tổ chức, 06 hợp đồng với khách hàng cá nhân; Tại thời điểm 31/12/2022, 31/12/2023, 31/10/2024: số hợp đồng lần lượt là 04 hợp đồng, 03 hợp đồng, 02 hợp đồng, trong đó đều là hợp đồng với khách hàng tổ chức.

Công ty đã ký Hợp đồng lưu ký chứng khoán với BIDV Hà Thành, Hợp đồng cung cấp dịch vụ lưu ký đối với danh mục ủy thác đầu tư với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và có tài khoản lưu ký cho từng nhà đầu tư.

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty có 04 khách hàng tổ chức và 06 khách hàng cá nhân. Đến thời điểm thanh tra, Công ty còn 02 khách hàng tổ chức.

Đối với khách hàng tổ chức, Công ty đã thực hiện ký Hợp đồng ủy thác đầu tư với các khách hàng. Về cơ bản, khách hàng ủy thác đều ủy quyền cho Công ty đứng danh chủ sở hữu tài sản theo danh mục đầu tư và chỉ định Công ty thực hiện đầu tư vào danh mục cổ phiếu (niêm yết và chưa niêm yết), trừ VNDS ủy thác Công ty quản lý danh mục trên tài khoản giao dịch chứng khoán đứng tên VNDS. Công ty thực hiện báo cáo hoạt động danh mục đầu tư cho khách hàng ủy thác bằng phương thức chuyển phát thư đảm bảo hoặc gửi trực tiếp tới khách hàng. Hàng năm, Công ty đã thực hiện cập nhật thông tin nhận biết khách hàng.

Đối với khách hàng cá nhân, Công ty đã thực hiện ký Hợp đồng ủy thác đầu tư với các khách hàng và mở tài khoản lưu ký cho từng khách hàng tại BIDV Hà Thành. Khách hàng đều ủy quyền cho Công ty đứng danh chủ sở hữu tài sản theo danh mục đầu tư và chỉ định Công ty thực hiện đầu tư vào các cổ phiếu niêm yết. Công ty thực hiện báo cáo hoạt động danh mục đầu tư cho khách hàng ủy thác qua địa chỉ email đăng ký trên hợp đồng ủy thác. Công ty đã thanh lý hợp đồng với 06 khách hàng cá nhân trong năm 2022.

2.6. Về hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty không phát sinh nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán.

2.7. Về công tác phòng, chống rửa tiền

Công ty đã ban hành quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố ngày 01/11/2024 (thay thế cho Quyết định ban hành ngày 12/9/2021).

Công ty đã đăng ký với Cục phòng chống rửa tiền thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng (Ngân hàng Nhà nước) thông tin về cán bộ phụ trách báo cáo công tác phòng, chống rửa tiền.

Công ty đã nộp báo cáo kiểm soát nội bộ về phòng chống rửa tiền hàng năm cho Cục Phòng, chống rửa tiền theo quy định.

2.8. Chế độ báo cáo và công bố thông tin

- Về đối tượng thực hiện công bố thông tin:

Trong thời kỳ thanh tra, người phụ trách thực hiện công bố thông tin của Công ty là bà Nguyễn Hồ Nga, Tổng giám đốc Công ty (Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 24/06/2024), bà Nguyễn Thị Thúy Lan, Kế toán trưởng Công ty (Từ ngày 24/06/2024 đến thời điểm thanh tra).

Công ty đã thiết lập trang thông tin điện tử <https://ipaam.com.vn/vi/home/> để thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định.

- Về chế độ báo cáo và công bố thông tin:

Trong thời kỳ thanh tra, về cơ bản Công ty đã thực hiện chế độ báo cáo và nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định.

2.9. Hoạt động đầu tư tài chính

Công ty đã ban hành Quyết định số 27/01/2024 ngày 09/03/2024 về quy chế hoạt động đầu tư đối với IPAAM. Công ty mở 01 tài khoản chứng khoán tại VNDSD để thực hiện hoạt động đầu tư tài chính của Công ty.

Theo BCTC năm 2022 đã được kiểm toán và BCTC Quý I/2023 do Công ty tự lập, tại thời điểm 31/12/2022 và 31/3/2023, tổng giá trị đầu tư tài chính của IPAAM lớn hơn vốn chủ sở hữu của IPAAM, cụ thể: Tại thời điểm 31/12/2022, tổng giá trị đầu tư tài chính của IPAAM là 137.657,14 triệu đồng, vốn chủ sở hữu của IPAAM tại thời điểm này là 135.609,73 triệu đồng; tại thời điểm 31/3/2023, tổng giá trị đầu tư tài chính của IPAAM là 137.099,1 triệu đồng và vốn chủ sở hữu là 134.939,5 triệu đồng. Như vậy, IPAAM đã sử dụng nguồn tiền khác không phải từ vốn chủ sở hữu để đầu tư tài chính, vi phạm quy định tại điểm a khoản 21 Điều 10 Thông tư số 99/2020/TT-BTC.

2.10. Về báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính

IPAAM đã lập và thực hiện báo cáo định kỳ với UBCKNN về tỷ lệ an toàn tài chính theo quy định tại Thông tư số 91/2020/TT-BTC ngày 13/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính (Thông tư số 91/2020/TT-BTC).

Theo báo cáo của IPAAM, tỷ lệ vốn khả dụng theo các Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính được kiểm toán và đã được soát xét tại các thời điểm 31/12/2022, 30/6/2023, 31/12/2023 và 30/06/2024 lần lượt là 477,88%; 489,56%; 480,39%

và 542,27%. Về cơ bản, tỷ lệ vốn khả dụng của IPAAM đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán theo quy định tại Thông tư số 91/2020/TT-BTC.

3. Kết luận

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty về cơ bản tuân thủ các quy định pháp luật chứng khoán đối với nội dung thanh tra. Tuy nhiên, Công ty còn có các vi phạm được nêu tại mục 2 Kết luận Thanh tra.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền

Trong quá trình tiến hành thanh tra, Đoàn Thanh tra đã yêu cầu Công ty khẩn trương có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục vi phạm, cụ thể như sau:

- Về quy trình nghiệp vụ: cập nhập quy trình nghiệp vụ của Công ty theo các quy định pháp luật hiện hành.
- Về bộ phận Kiểm toán nội bộ: khắc phục bổ sung, đảm bảo cơ cấu nhân sự của bộ phận Kiểm toán nội bộ đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật.
- Về hoạt động đầu tư tài chính của Công ty: đảm bảo tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật chứng khoán về việc đầu tư tài chính của công ty quản lý quỹ.

5. Kiến nghị biện pháp xử lý

5.1. Đối với vi phạm của Công ty nêu tại Mục 2.3.2 và 2.9 Kết luận thanh tra (không đảm bảo cơ cấu nhân sự tại bộ phận kiểm toán nội bộ và vi phạm quy định về đầu tư tài chính), Thanh tra UBCKNN kiến nghị UBCKNN xem xét xử lý vi phạm theo quy định pháp luật.

5.2. Thanh tra UBCKNN đề nghị Công ty khẩn trương có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục vi phạm (cập nhập quy trình nghiệp vụ của Công ty theo các quy định pháp luật hiện hành; khắc phục bổ sung, đảm bảo cơ cấu nhân sự của bộ phận Kiểm toán nội bộ đáp ứng quy định pháp luật; đảm bảo tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật chứng khoán về việc đầu tư tài chính của công ty quản lý quỹ).

Thanh tra UBCKNN yêu cầu Công ty thực hiện ngay các biện pháp chấn chỉnh, khắc phục sau thanh tra trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký kết luận thanh tra. Báo cáo kết quả gửi về Thanh tra UBCKNN trong vòng 05 ngày, kể từ ngày hết thời hạn chấn chỉnh, khắc phục./.